SAO Y; QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TP. HÀ NỘI 06/11/2023 16:41:09

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1040 /TB-QĐTPT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

THÔNG BÁO

Về việc ban hành "Hướng dẫn thực hiện công tác theo dõi, quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội"

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 21/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định về quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-QĐTPT ngày 12/9/2023 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Quỹ Đầu tư phát triển;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-QĐTPT ngày 05/10/2023 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội về việc phân công nhiệm vụ Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-QĐTPT ngày 21/6/2023 của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố về việc kiện toàn thành viên Ban rà soát và Tổ giúp việc Ban rà soát, xây dựng các văn bản pháp lý;

Theo đề nghị của phòng Nghiệp vụ 2 tại Tờ trình số 16/TTr-NV2 ngày 02/11/2023.

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ban hành "Hướng dẫn thực hiện công tác theo dõi, quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư theo Quyết

định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội" để áp dụng đối với các dự án Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố được giao nhiệm vụ thu hồi vốn trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành kể từ ngày ký Thông báo này.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Thông báo số 354/TB-QĐTPT ngày 28/8/2015 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

Đối với các dự án đã ký hợp đồng ghi nhận nợ trước ngày Thông báo này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo các nội dung hợp đồng đã ký kết.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, bộ phận, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Phòng Tổ chức - Hành chính để tổng hợp, báo cáo Tổng Giám đốc xem xét, điều chỉnh, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Tổng Giám đốc;
- Phó TGĐ Nguyễn Danh Toàn;
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Các phòng: NV2, KHTC, TCHC, KSNB&QLRR (để t/hiện);
- Lưu: VT, PNV2.

TỔNG GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chu Nguyên Thành

HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN CÔNG TÁC THEO DÕI, QUẢN LÝ, THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ ĐẦU TƯ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 21/2012/QĐ-UBND NGÀY 14/8/2012 CỦA UNBD THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm Thông báo số 1070./TB-QĐTPT ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội)

Phần I

QUY ĐỊNH CHUNG

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thống nhất các nội dung, cách thức, trình tự thực hiện công tác theo dõi, quản lý, thu hồi vốn ngân sách đầu tư đối với nhiệm vụ thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012.

2. Yêu cầu

Đảm bảo thu hồi phần vốn ngân sách Thành phố đầu tư đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định tại Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND Thành phố; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012.

Số liệu, thông tin về quản lý, thu hồi phần vốn ngân sách đầu tư phải được theo dõi kịp thời, liên tục, đầy đủ và chi tiết.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng đối với việc theo dõi, quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước thực hiện hoàn trả vốn ngân sách theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc theo dõi, quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước thực hiện hoàn trả vốn ngân sách thuộc nhiệm vụ của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (Quỹ Đầu tư phát triển) được giao tại Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012.

Phần II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 9 - Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND Thành phố, cụ thể:

1. Tham dự hội nghị bàn giao công trình (với tư cách là người cho vay) giữa chủ đầu tư với các đơn vị tiếp nhận công trình, hạng mục công trình đưa vào vận hành khai thác kinh doanh, đồng thời thực hiện ký Hợp đồng nguyên tắc ghi nhận nợ với các doanh nghiệp tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư.

2. Ký Hợp đồng ghi nhận nợ với các đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền.

3. Thực hiện việc thu hồi vốn từ các đơn vị tiếp nhận tài sản theo đúng Hợp đồng ghi nhận nợ đã ký và quản lý theo quy định. Sau khi hoàn thành việc thu hồi vốn, tiến hành thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ theo quy định.

4. Định kỳ (quý, năm) báo cáo việc ký Hợp đồng ghi nhận nợ, số vốn đã thu hồi gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố cấp vốn điều lệ theo quy định.

II. QUY ĐỊNH CÁC MẪU SỔ TỔNG HỢP THEO DÕI, QUẢN LÝ, LẬP KẾ HOẠCH VÀ BÁO CÁO

1. Mẫu sổ theo dõi, quản lý

TT	Số hiệu	Tên mẫu sổ
1	01/QĐ21-SO	Sổ tổng hợp theo dõi thông tin chung các dự án thu hồi vốn ngân sách đầu tư theo Quyết định 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012
2	02A/QĐ21-SO	Sổ theo dõi tình hình thực hiện thu hồi vốn ngân sách đầu tư theo Quyết định 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 (các dự án đã ký Hợp đồng ghi nhận nợ)
3	02B/QĐ21-SO	Sổ theo dõi chi tiết dự án thu hồi vốn ngân sách đầu tư theo Quyết định 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012

2. Mẫu sổ kế hoạch thực hiện

TT	Số hiệu	Tên mẫu kế hoạch
1	03A/QĐ21-KH-HĐGNN	Kế hoạch thu hồi vốn ngân sách đầu tư đối với các dự án đã ký Hợp đồng ghi nhận nợ

2	03B/QĐ21-KH-HĐNT	Kế hoạch thu hồi vốn ngân sách đầu tư đối với các dự án đã ký Hợp đồng nguyên tắc (chưa ký Hợp đồng ghi nhận nợ)

3. Mẫu sổ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch

TT	Số hiệu	Tên mẫu báo cáo
1	04/QĐ21-BC	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch quản lý, thu hồi vốn ngân sách đầu tư theo Quyết định 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012

4. Mẫu hợp đồng và các văn bản trong quá trình quản lý, thực hiện

TT	Số hiệu	Tên mẫu biểu
1	05/QĐ21-HĐNT	Hợp đồng nguyên tắc
2	06/QĐ21-HĐGNN	Hợp đồng ghi nhận nợ
3	07/QĐ21-TB	Thông báo thu hồi vốn ngân sách đầu tư
4	08/QĐ21-ĐC	Bản đối chiếu số liệu thu hồi vốn ngân sách đầu tư
5	09/QĐ21-BBLV	Biên bản làm việc với Chủ đầu tư
6	10/QĐ21-BBTLHĐ	Biên bản thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ

III. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Tham dự hội nghị bàn giao công trình và ký hợp đồng nguyên tắc

a. Căn cứ thực hiện

Văn bản giao nhiệm vụ cho Quỹ Đầu tư phát triển thu hồi vốn ngân sách đầu tư của cấp có thẩm quyền đối với các dự án (hoặc hạng mục công trình): Quyết định phê duyệt dự án, văn bản bàn giao công trình giữa chủ đầu tư và đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư…

Biên bản bàn giao tài sản (có phần vốn thu hồi) cho đơn vị quản lý khai thác sau đầu tư (bản gốc hoặc bản sao);

Tài liệu khác liên quan (nếu có).

b. Trình tự thực hiện

Phòng Nghiệp vụ thực hiện:

Tham dự Hội nghị bàn giao công trình giữa chủ đầu tư và đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư (sau đây gọi tắt là Đơn vị);

Dự thảo Hợp đồng nguyên tắc (theo mẫu số 05/QĐ21-HĐNT);

Tổ chức ký kết Hợp đồng nguyên tắc theo quy định;

Cập nhật thông tin vào sổ tổng hợp theo dõi thông tin chung các dự án (theo mẫu sổ 01/QĐ21-SO).

2. Ký hợp đồng ghi nhận nợ

a. Căn cứ thực hiện

Hợp đồng nguyên tắc đã ký;

Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, trong đó có phương án thu hồi vốn ngân sách theo Quyết định 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012;

Tài liệu khác liên quan (nếu có).

b. Trình tự thực hiện

Phòng Nghiệp vụ thực hiện:

Thống nhất với Đơn vị hoàn thiện Hợp đồng ghi nhận nợ (theo mẫu số 06/QĐ21-HĐGNN) trình Lãnh đạo Quỹ chỉ đạo, thực hiện;

Tổ chức ký Hợp đồng ghi nhận nợ với đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư theo chỉ đạo của Lãnh đạo Quỹ. Thời gian thực hiện trong vòng 01 tháng kể từ ngày nhận được Quyết định phê duyệt quyết toán dự án của cấp có thẩm quyền;

Cập nhật thông tin vào sổ tổng hợp theo dõi thông tin chung các dự án (theo mẫu sổ 01/QĐ21-SO); Sổ theo dõi tình hình thực hiện thu hồi vốn (theo mẫu sổ 02A/QĐ21-SO); Sổ chi tiết dự án thu hồi vốn (theo mẫu sổ 02B/QĐ21-SO).

3. Quản lý, thực hiện việc thu hồi vốn ngân sách đầu tư

a. Đối với các dự án đã ký Hợp đồng nguyên tắc (chưa ký Hợp đồng ghi nhận nợ)

Phòng Nghiệp vụ vào sổ theo dõi thông tin chung các dự án đã ký Hợp đồng nguyên tắc chưa ký Hợp đồng ghi nhận nợ (theo mẫu số 01/QĐ21-SO).

b. Đối với các dự án đã ký Hợp đồng ghi nhận nợ

Căn cứ Hợp đồng ghi nhận nợ, phòng Nghiệp vụ dự thảo Thông báo thu hồi vốn ngân sách đầu tư (theo mẫu số 07/QĐ21-TB) phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính để thống nhất số liệu, trình Lãnh đạo Quỹ ký, gửi các Đơn vị đôn đốc hoàn trả vốn ngân sách đầy đủ, đúng hạn.

Ngay sau khi các Đơn vị hoàn trả vốn, phòng Kế hoạch – Tài chính thông báo cho phòng Nghiệp vụ để cập nhật, theo dõi.

Đối với các Đơn vị thực hiện hoàn trả vốn đầy đủ, đúng hạn: Định kỳ 01 lần/năm, phòng Nghiệp vụ chủ trì, phối hợp với phòng Kiểm soát nội bộ và Quản lý rủi ro tổ chức đến làm việc tại đơn vị để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của dự án, đánh giá tình hình tài chính, khả năng hoàn trả vốn của đơn vị để tổng hợp, báo cáo theo quy định đồng thời lập Biên bản làm việc (theo mẫu 09/QĐ21-BBLV).

Đối với các đơn vị chậm hoàn trả vốn: Phòng Nghiệp vụ chủ trì, phối hợp với phòng Kiểm soát nội bộ và Quản lý rủi ro tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra thực tế tại đơn vị (01 tháng hoặc 03 tháng/lần) để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của dự án, đánh giá tình hình tài chính, những khó khăn, vướng mắc của đơn vị để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Quỹ, Sở Tài chính và UBND Thành phố theo quy định đồng thời lập Biên bản làm việc (theo mẫu 09/QĐ21-BBLV); Định kỳ 01 tháng/lần phòng Nghiệp vụ chủ trì, phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính tham mưu văn bản thông báo yêu cầu đơn vị hoàn trả vốn ngân sách theo quy định (theo mẫu số 07/QĐ21-TB).

4. Đối chiếu số liệu hằng năm

Trước 10/01 năm kế tiếp, phòng Nghiệp vụ chủ trì, phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính hoàn thành đối chiếu số liệu thu hồi vốn ngân sách hằng năm với đơn vị (theo mẫu số 08/QĐ21-ĐC).

Định kỳ 03 tháng 1 lần, phòng Nghiệp vụ chủ trì, phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính đối chiếu các thông tin quản lý và số liệu thu hồi vốn ngân sách đầu tư tại các sổ tổng hợp và sổ chi tiết có liên quan đến các phòng.

5. Xử lý vốn thu hồi

Cuối mỗi năm, phòng KHTC chủ trì, phòng Nghiệp vụ phối hợp tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Quỹ phương án xử lý vốn thu hồi theo quy định tại Quyết định 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND Thành phố.

6. Thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ

a. Chuẩn bị thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ

Phòng Nghiệp vụ chủ trì phối hợp phòng Kế hoạch – Tài chính thực hiện:

Lập bản đối chiếu số liệu thu hồi vốn ngân sách đầu tư (theo mẫu số 08/QĐ21-ĐC);

Lập báo cáo đề xuất thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ, dự thảo Biên bản thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ (theo mẫu số 10/QĐ21-BBTLHĐ) gửi Đơn vị; thống nhất, hoàn thiện Biên bản thanh lý hợp đồng với Đơn vị báo cáo Lãnh đạo Quỹ xem xét chỉ đạo, thực hiện.

b. Tổ chức ký thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ

Phòng Nghiệp vụ tổ chức ký Biên bản thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ với Đơn vị;

Sau khi ký biên bản thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ, phòng Nghiệp vụ ghi sổ kết thúc việc theo dõi thu hồi nợ đối với Đơn vị; phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính thực hiện các thủ tục tất toán.

c. Lưu trữ hồ sơ

Phòng Nghiệp vụ thực hiện rà soát, tổng hợp toàn bộ các tài liệu liên quan đến công tác theo dõi, quản lý, thu hồi vốn ngân sách đầu tư của từng dự án (hoặc hạng mục công trình), lập danh mục tài liệu lưu trữ theo quy định.

Phần III

LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ, THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ

I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ LẬP KẾ HOẠCH

1. Kế hoạch quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đã đầu tư phải được lập định kỳ hàng năm theo từng dự án, hạng mục và các hợp đồng đã ký.

2. Đối với các dự án đã ký Hợp đồng ghi nhận nợ: Thực hiện lập kế hoạch quản lý, thu hồi (theo mẫu 03A/QĐ21-KH-HĐGNN) trong đó nêu rõ các nội dung:

- Tình hình thu hồi vốn tại thời điểm lập kế hoạch (số đã thu hồi, số tiền còn phải thu hồi);
- Số tiền phải thu hồi trong năm kế hoạch (thời gian và số tiền thu hồi của từng kỳ);
- Ghi chú rõ các khó khăn, vướng mắc (nếu có)…

3. Đối với các dự án đã ký Hợp đồng nguyên tắc (chưa ký Hợp đồng ghi nhận nợ): Thực hiện lập kế hoạch theo dõi, quản lý (theo mẫu 03B/QĐ21-KH-HĐNT) trong đó nêu rõ các nội dung:

- Thời gian dự kiến ký Hợp đồng ghi nhận nợ;
- Ghi chú rõ các khó khăn, vướng mắc (nếu có)…

II. THỜI GIAN, TRÌNH TỰ LẬP KẾ HOẠCH

1. Thời gian thực hiện: Chậm nhất ngày 15 tháng 01 của năm kế hoạch.

2. Trình tự thực hiện:

2.1. Đối với các dự án đã ký Hợp đồng ghi nhận nợ:

Phòng Nghiệp vụ lập kế hoạch quản lý, thu vốn ngân sách đầu tư cho từng dự án, hạng mục (theo mẫu 03A/QĐ21-KH-HĐGNN) chuyển phòng Kế hoạch – Tài chính tham gia cùng ký thống nhất về nội dung và số liệu, trình Lãnh đạo Quỹ xem xét, chỉ đạo thực hiện.

2.2. Đối với các dự án đã ký Hợp đồng nguyên tắc (chưa ký Hợp đồng ghi nhận nợ:

Phòng Nghiệp vụ lập kế hoạch theo dõi, quản lý cho từng dự án, hạng mục (theo mẫu 03B/QĐ21-KH-HĐNT) trình Lãnh đạo Quỹ xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Phần IV

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

I. CÁC NHÓM BÁO CÁO

1. Báo cáo định kỳ

Định kỳ 03 tháng 1 lần vào cuối mỗi quý và cuối năm, phòng Nghiệp vụ chủ trì phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính tổng hợp, lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư theo Quyết định 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 (theo mẫu số 04/QĐ21-BC) gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

Hàng năm, phòng Kế hoạch – Tài chính chủ trì tham mưu Lãnh đạo Quỹ báo cáo Sở Tài chính và UBND Thành phố chỉ đạo cấp bổ sung vốn điều lệ theo quy định.

2. Báo cáo đột xuất: Theo yêu cầu của UBND Thành phố, các sở, ban, ngành và Lãnh đạo Quỹ.

II. THỜI GIAN LẬP BÁO CÁO

1. Đối với báo cáo định kỳ

Báo cáo định kỳ của Phòng nghiệp vụ chậm nhất ngày 10 của tháng kế tiếp quý đối với báo cáo quý; đối với báo cáo định kỳ hàng năm chậm nhất ngày 10 tháng 01 của năm sau.

Đối với báo cáo của phòng Kế hoạch – Tài chính trình Ban Giám đốc, báo cáo Sở Tài chính và UBND Thành phố cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển: chậm nhất ngày 30 tháng 01 năm sau.

2. Đối với báo cáo đột xuất: Phòng nghiệp vụ và các phòng có liên quan thực hiện lập báo cáo theo yêu cầu của Ban Giám đốc hoặc khi dự án có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Phần V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các tập thể, cá nhân liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo dõi, quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND Thành phố; quản lý, lưu trữ hồ sơ dự án theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, bộ phận, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Phòng Nghiệp vụ 2 để tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc xem xét, điều chỉnh, sửa đổi bổ sung./.

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG NGHIỆP VỤ ...

MẪU SỐ 01/QĐ21-SO

SỔ THEO DÕI THÔNG TIN CHUNG CÁC DỰ ÁN THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ THEO QUYẾT ĐỊNH 21/2012/QĐ–UBND NGÀY 14/8/2012

Năm ...

ĐVT: đồng

STT	Dự án	Biên bản bàn giao tài sản					HĐ Nguyên tắc			QĐ Phê duyệt quyết toán					HĐ Ghi nhận nợ				Phụ lục HĐ Ghi nhận nợ		Ghi chú
		Số, ngày tháng năm	Chủ đầu tư	Đơn vị tiếp nhận	Địa điểm đầu tư	Giá trị tài sản bàn giao	Số, ngày tháng năm	Đơn vị tiếp nhận	Giá trị hạng mục thu hồi vốn (nếu có)	Số, ngày tháng năm	Giá trị phê duyệt quyết toán	Giá trị hạng mục thu hồi	Thời gian thu hồi (năm)	Thời điểm bắt đầu thu hồi	Số, ngày tháng năm	Tổng số vốn phải hoàn trả	Thời gian hoàn trả		Số, ngày tháng năm	Nội dung điều chỉnh HĐ	
																	Từ năm	Đến năm			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*
I. Các dự án đã ký Hợp đồng ghi nhận nợ																					
1																					
2																					
3																					
...																					
II. Các dự án đã ký Hợp đồng nguyên tắc (chưa ký Hợp đồng ghi nhận nợ)																					
1																					
2																					
3																					
...																					

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG PHÒNG

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Phòng Nghiệp vụ ...

Mẫu số 02A/QĐ21-SO

SỔ THEO DÕI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ
THEO QUYẾT ĐỊNH 21/2012/QĐ-UBND NGÀY 14/8/2012 (Các dự án đã ký Hợp đồng ghi nhận nợ)

Năm ...

Đơn vị tính: Đồng

STT	Dự án/hạng mục	Đơn vị tiếp nhận	Hợp đồng ghi nhận nợ						Phụ lục hợp đồng		Phần theo dõi thu hồi										Tổng số vốn còn phải hoàn trả NS của DA	Ghi chú
											Số vốn phải thu hồi			Số vốn đã thu hồi				Số vốn còn phải thu hồi				
															Chậm trả							
			Số, ngày tháng	Tổng số vốn phải hoàn trả	Thời gian hoàn trả (năm)	Kỳ hoàn trả	Thời gian bắt đầu hoàn trả	Số tiền hoàn trả theo kỳ	Số, ngày tháng	Nội dung điều chỉnh	Theo kỳ hoàn trả của HĐ ghi nhận nợ	Chậm trả	Lũy kế số vốn phải thu hồi	Theo kỳ hoàn trả của HĐ ghi nhận nợ	Trong năm	Đã trả các năm trước	Lũy kế số vốn đã thu hồi	Theo kỳ hoàn trả của HĐ ghi nhận nợ	Chậm trả	Lũy kế số vốn còn phải thu hồi		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19=12-15*	*20=13-16*	*21=14-18*	*22=5-18*	*26*
2																						
3																						
...																						
	Tổng cộng																					

PHÒNG KHTC

PHÒNG NGHIỆP VỤ ...

Mẫu số 02B/QĐ21-SO

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

SỔ THEO DÕI CHI TIẾT DỰ ÁN THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 21/QĐ-UBND NGÀY 14/8/2012

Tên dự án:.....

Đơn vị tiếp nhận.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Ghi chú: Phòng Nghiệp vụ thực hiện lập sổ này

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Phòng Nghiệp vụ …

MẪU SỐ 03A/QĐ21-KH-HĐGNN

KẾ HOẠCH QUẢN LÝ, THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG GHI NHẬN NỢ
Năm …

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên dự án/hạng mục	Đơn vị tiếp nhận	Hợp đồng ghi nhận nợ					Tình hình thu hồi vốn		Kế hoạch thu hồi vốn năm …					Ghi chú (các khó khăn, vướng mắc, các nội dung cần lưu ý nếu có)
			Số HĐ	Tổng số vốn phải thu hồi	Thời gian thu hồi			Số tiền đã thu hồi (đến thời điểm báo cáo)	Số tiền còn phải thu hồi (đến thời điểm báo cáo)	Số tiền phải thu hồi trong năm …	Kỳ I		Kỳ II		
					Tổng số năm phải thu hồi	Từ năm	Đến năm				Ngày thu	Số tiền phải thu	Ngày thu	Số tiền phải thu	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10=5-9*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*17*
1															
2															
3															
…															
	Tổng cộng														

Ngày tháng năm

TỔNG GIÁM ĐỐC **PHÒNG KHTC** **PHÒNG NGHIỆP VỤ**

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG NGHIỆP VỤ ...

MẪU SỐ 04/QĐ21-BC

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH QUẢN LÝ, THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ
CÁC DỰ ÁN THEO QUYẾT ĐỊNH 21/2012/QĐ-UBND NGÀY 14/8/2012 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Năm ...

Đơn vị tính: đồng

STT	Dự án	Tiến độ thực hiện dự án	Đơn vị tiếp nhận	Tình hình triển khai TH						Tình hình thực hiện		% hoàn thành KH	Vướng mắc	Kiến nghị, đề xuất	Ghi chú
				HĐ nguyên tắc	HĐ ghi nhận nợ	Thời gian thu hồi	Chi tiết số tiền thu hồi			Số phải thu hồi	Số tiền đã thu hồi				
							Giá trị hạng mục thu hồi	Đã thu hồi đến năm báo cáo	Kế hoạch thu hồi năm báo cáo						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13=12/10*	*17*	*18*	*19*
I	**Các dự án đã ký HĐ ghi nhận nợ**														
1															
2															
3															
...															
II	**Các dự án đã ký HĐ nguyên tắc (chưa ký HĐ ghi nhận nợ)**														
1															
2															
3															
...															
	TỔNG CỘNG														

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

PHÊ DUYỆT CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC | **PHÒNG KHTC** | **PHÒNG NGHIỆP VỤ**

Mẫu số 05/QĐ21-HĐNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

V/v ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư

Số: /HĐNT-QĐTPT

Hạng mục:

Dự án:

Địa điểm đầu tư:

Căn cứ:

- Bộ luật Dân sự nước CHXHCN Việt Nam số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

- Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội ban hành về quy định quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội;

- Quyết định số ... ngày ... của ... về việc phê duyệt dự án ...;

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình số ...ngày ...

- Biên bản bàn giao tài sản số ... ngày ... giữa chủ đầu tư với đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư để quản lý, vận hành khai thác.

- ...

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ... , tại ... chúng tôi gồm:

1- Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (Bên A):

- Người đại diện: Ông/Bà : ... Chức vụ: …

(Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)

- Địa chỉ: Số 2, ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Tài khoản tiền gửi VNĐ: ...

- Điện thoại: ... Fax: ...

2- Công ty ... (Bên B):

- Người đại diện: Ông/Bà : ... Chức vụ: ...

(Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)

- Địa chỉ: ...

- Tài khoản tiền gửi VNĐ: ...

- Điện thoại: ... Fax: ...

Cùng nhau ký kết Hợp đồng nguyên tắc ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư với những điều khoản sau:

Điều 1. Xác lập pháp lý

1. Sở Tài chính Hà Nội là cơ quan quản lý vốn ngân sách, xác nhận hạng mục/dự án có sử dụng vốn ngân sách đầu tư thuộc diện phải thu hồi theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012.

2. Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội là đơn vị được UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ quản lý, thu hồi vốn ngân sách đầu tư của hạng mục/dự án nêu tại điều 2 hợp đồng này (sau đây gọi tắt là Bên A).

3. Công ty … là đơn vị tiếp nhận công trình/tài sản, quản lý, khai thác, sử dụng hạng mục/dự án có sử dụng vốn ngân sách đầu tư nêu tại Điều 2 hợp đồng này, có nghĩa vụ hoàn trả số vốn đầu tư từ ngân sách (sau đây gọi tắt là Bên B).

Điều 2. Hạng mục/dự án thực hiện quản lý, thu hồi vốn ngân sách đầu tư theo Quyết định 21/2012/QĐ-UBND.

1. Hạng mục: …

2. Dự án: …

3. Địa điểm đầu tư: …

Điều 3. Số vốn ghi nhận nợ và thu hồi hoàn trả ngân sách:

Theo Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền và được ghi trong Hợp đồng ghi nhận nợ.

Hợp đồng ghi nhận nợ sẽ được hai bên ký kết trong vòng một tháng kể từ ngày có Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Điều 4. Nguồn vốn thu hồi

Từ nguồn khấu hao tài sản cố định theo quy định hiện hành.

Điều 5. Thời gian thực hiện hoàn trả

1. Số năm và thời gian bắt đầu hoàn trả được quy định tại Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền và được cụ thể trong Hợp đồng ghi nhận nợ.

2. Kỳ hoàn trả: 06 tháng một lần hoặc 1 năm một lần, ngày đầu tiên của kỳ trả nợ tính theo thời gian hoàn trả được quy định tại Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền và được cụ thể trong Hợp đồng ghi nhận nợ.

Điều 6. Phương thức thanh toán

1.Thanh toán bằng chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

Số tài khoản: ... Mở tại: ...

2. Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VNĐ).

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Ký hợp đồng ghi nhận nợ, tổ chức triển khai thực hiện thu hồi vốn ngân sách, quản lý khoản vốn thu hồi theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên.

2. Báo cáo UBND Thành phố khi bên nhận nợ không chấp hành nghĩa vụ hoàn trả vốn ngân sách theo quy định.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của bên B

1. Được quản lý, chủ động khai thác, sử dụng hạng mục/dự án nêu tại điều 2 hợp đồng này vào mục đích kinh doanh theo quy định của pháp luật và mô hình phân cấp quản lý (nếu có) của bên A có hiệu quả.

2. Trích khấu hao tài sản theo quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền.

3. Thực hiện nghĩa vụ hoàn trả vốn ngân sách đầy đủ và theo đúng thời hạn quy định tại Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền và hợp đồng này.

4. Trường hợp gặp khó khăn vướng mắc trong việc hoàn trả vốn ngân sách đầu tư phải báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Tài chính), đồng gửi cho Bên A.

5. Chỉ được điều chỉnh nghĩa vụ hoàn trả vốn ngân sách theo số năm và thời gian khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 9. Tổ chức thực hiện.

1. Hợp đồng nguyên tắc này là cơ sở để hai bên ký kết Hợp đồng ghi nhận nợ sau khi có Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền, trừ khi UBND Thành phố có quy định khác với Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012.

2. Các phụ lục, văn bản, tài liệu liên quan đến khoản nhận nợ trong Hợp đồng nguyên tắc này là bộ phận kèm theo có giá trị pháp lý và không tách rời Hợp đồng này, gồm:

- Quyết định số ... ngày ... của ... về việc phê duyệt dự án …;
- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình số …ngày …
- Biên bản bàn giao tài sản số ... ngày ... giữa chủ đầu tư với đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành sau đầu tư để quản lý, vận hành khai thác.
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có)

Điều 10. Hiệu lực của Hợp đồng.

1. Hợp đồng nguyên tắc này có hiệu lực kể từ ngày ký; là cơ sở để ký kết Hợp đồng ghi nhận nợ.

2. Hợp đồng này gồm … trang, được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 03 bản, Bên B giữ 03 bản.

BÊN A	BÊN B

Mẫu số 06/QĐ21-HĐGNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG
GHI NHẬN NỢ VÀ HOÀN TRẢ VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ

Số: ... /HĐGNN21

Hạng mục:

Dự án:

Địa điểm đầu tư:

Căn cứ:

- Bộ luật Dân sự nước CHXHCN Việt Nam số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

- Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội ban hành về quy định quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội;

- Hợp đồng nguyên tắc số ... ngày ... ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và Công ty ... về việc ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư;

- Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành số ... ngày ...

- ...

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm:

1- Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (Bên A)

- Người đại diện: Ông/Bà : ... Chức vụ: …

(Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)

- Địa chỉ: Số 2, ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Tài khoản tiền gửi VNĐ: ... tại Ngân hàng …

- Điện thoại: ... Fax: ...

2- Công ty ... (Bên B)

- Người đại diện: Ông/Bà : ... Chức vụ: …

(Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)

- Địa chỉ: ...

- Tài khoản tiền gửi VNĐ: ... tại Ngân hàng ...

- Điện thoại: ... Fax: ...

Hai bên cùng thỏa thuận và ký hợp đồng ghi nhận nợ với các nội dung sau:

Điều 1. Hạng mục/dự án thực hiện việc quản lý và thu hồi vốn ngân sách đầu tư theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012.

1. Hạng mục: ...

2. Dự án: ...

3. Địa điểm đầu tư : ...

Điều 2. Các Bên liên quan đến việc thu hồi và hoàn trả vốn ngân sách

1. Bên thu hồi vốn ngân sách: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

2. Bên hoàn trả vốn ngân sách: Công ty ...

Điều 3. Số vốn hoàn trả và nguồn trả nợ

1. Số vốn hoàn trả: Theo Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành số ... ngày ... của ... về việc phê duyệt quyết toán dự án ..., trong đó số vốn phải hoàn trả là: ... đồng *(Bằng chữ: ...)*

2. Nguồn trả nợ: Từ nguồn khấu hao tài sản cố định theo quy định tại khoản/mục ... của Quyết định phê duyệt quyết toán số ... ngày ...

Điều 4. Thời gian và kỳ hoàn trả

1. Thời gian hoàn trả: ... năm, kể từ ngày ... đến ngày ...

2. Kỳ hoàn trả: 06 tháng/lần vào ngày 25/6 và 25/12 hàng năm *(hoặc 1 năm/lần vào ngày 25/12 hàng năm)*. Thời gian bắt đầu hoàn trả thực hiện theo Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền.

3. Lịch trả nợ cụ thể *(chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

4. Khi đến ngày hoàn trả, Bên B chậm hoàn trả hoặc không hoàn trả theo lịch thu hồi vốn tại phụ lục đính kèm của Hợp đồng này, thì Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và UBND Thành phố.

Điều 5. Phương thức thanh toán

1. Thanh toán chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

Số tài khoản: ... tại Ngân hàng ...

2. Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Quyền của Bên A

1.1. Kiểm tra giám sát (định kỳ hoặc đột xuất) tình hình sử dụng tài sản được ngân sách thành phố Hà Nội đã đầu tư và bàn giao cho bên B quản lý, vận hành, khai thác trong suốt thời gian bên B nhận nợ với bên A.

1.2. Yêu cầu Bên B cung cấp kịp thời, chính xác, đầy đủ các tài liệu, thông tin cần thiết liên quan đến tài sản nhận nợ.

1.3. Bên A báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo hoặc giải quyết khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

1.3.1. Bên B cung cấp thông tin sai sự thật về quản lý và sử dụng tài sản đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Thành phố;

1.3.2. Khi bên B thực hiện chuyển đổi, phá sản, giải thể làm ảnh hưởng đến việc nhận và trả nợ vốn ngân sách đã đầu tư;

1.3.3. Người đại diện theo pháp luật của Bên B bị khởi tố hình sự làm ảnh hưởng đến khả năng hoàn trả số tiền nhận nợ của bên B; hoặc khi thay đổi người đại diện mà người kế nhiệm không kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của bên B;

1.3.4. Khi Bên B không nộp đúng, nộp đủ và kịp thời khoản thu hồi vốn ngân sách đã thỏa thuận tại Điều 4 Hợp đồng này;

1.3.5. Bên B vi phạm Hợp đồng ghi nhận nợ

2. Nghĩa vụ của Bên A

2.1. Thực hiện đúng thoả thuận trong Hợp đồng ghi nhận nợ.

2.2. Lưu giữ hồ sơ nhận nợ phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Quyền của Bên B

1.1. Được quản lý, chủ động khai thác, sử dụng hạng mục nêu tại Điều 1 Hợp đồng này vào mục đích đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.2. Từ chối yêu cầu của Bên A nếu yêu cầu đó không đúng với các thoả thuận trong hợp đồng ghi nhận nợ này.

1.3. Được trích khấu hao tài sản theo quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền.

1.4. Trường hợp không trả được nợ vốn ngân sách đã đầu tư phải có văn bản thông báo cho Bên A biết, đồng thời chịu trách nhiệm báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Tài chính).

1.5. Chỉ được điều chỉnh nghĩa vụ trả nợ ngân sách theo số năm và thời gian khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

2. Nghĩa vụ của Bên B

2.1. Thực hiện đầy đủ các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng ghi nhận nợ. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng các thỏa thuận đã ký kết trong Hợp đồng này.

2.2. Trong mọi trường hợp, nếu quá thời hạn thanh toán theo quy định tại Hợp đồng, không được cơ quan có thẩm quyền gia hạn thì Bên B phải gửi báo cáo đến bên A, Sở Tài chính, UBND Thành phố về những khó khăn vướng mắc không hoàn trả được đúng hạn và Bên B có nghĩa vụ:

2.2.1. Cung cấp báo cáo đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến tài sản, vốn ngân sách đã đầu tư.

2.2.2. Tạo điều kiện cho Bên A thực hiện kiểm tra tình hình sử dụng tài sản được ngân sách Thành phố đã đầu tư và bàn giao cho bên B quản lý, vận hành, khai thác trong suốt thời gian bên B nhận nợ với bên A.

2.2.3. Thực hiện đầy đủ các nội dung đã thoả thuận trong Hợp đồng ghi nhận nợ. Thực hiện trích khấu hao và sử dụng nguồn vốn khấu hao tài sản để trả nợ ngân sách thành phố Hà Nội thông qua Bên A.

2.3. Thực hiện đối chiếu nghĩa vụ nợ với Bên A tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp chuyển đổi (nếu chuyển đổi).

2.3.1. Khi có quyết định chuyển đổi doanh nghiệp, mọi nghĩa vụ nợ của Bên B với Bên A chưa đến hạn được coi là đến hạn.

Bên B phải thông báo bằng văn bản cho Bên A, Sở Tài chính, UBND Thành phố về việc chuyển đổi doanh nghiệp và đề nghị cho chuyển khoản nhận nợ sang doanh nghiệp mới, việc chuyển khoản nhận nợ này phải được ghi rõ trong phương án chuyển đổi và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các bên tham gia chấp thuận, nếu không Bên B vẫn phải có trách nhiệm thanh toán và hoàn trả đủ số tiền nhận nợ mà Bên B còn nợ Bên A. Trường hợp Bên B được sáp nhập vào doanh nghiệp khác phải có văn bản đồng ý nhận nợ của doanh nghiệp nhận sáp nhập, trước khi chuyển giao tài sản.

2.3.2. Trường hợp Bên B tuyên bố phá sản, việc giải quyết khoản nhận nợ này tuân thủ theo quy định của Luật phá sản.

2.4. Bồi thường cho Bên A những thiệt hại phát sinh và chịu trách nhiệm trước pháp luật khi vi phạm những thoả thuận đã cam kết trong Hợp đồng ghi nhận nợ.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng

Khi một trong các bên có nhu cầu thay đổi các quy định của Hợp đồng này hoặc/và khi có điều chỉnh của các cơ quan có thẩm quyền liên quan thì các bên sẽ thỏa thuận, thống nhất ký Phụ lục sửa đổi, bổ sung hợp đồng về các nội dung thay đổi đó.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, mọi tranh chấp phát sinh, các bên sẽ thương lượng để giải quyết trên tinh thần thiện chí, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của mỗi bên. Trong trường hợp không giải quyết được thông qua thương

lượng, mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được báo cáo UBND Thành phố xem xét giải quyết hoặc khởi kiện tại Toà án nhân dân thành phố Hà Nội. Quyết định của Tòa án có hiệu lực bắt buộc đối với các bên theo quy định của pháp luật.

2. Trong suốt quá trình giải quyết tranh chấp theo điều này, các bên tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định tại Hợp đồng này, cho đến khi các bên có thoả thuận khác hoặc có ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố hoặc quyết định của toà án.

Điều 10. Hiệu lực của Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng này được coi là thanh lý sau khi Bên B hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán hoàn trả cho bên A bao gồm tiền nợ gốc và các chi phí khác liên quan (nếu có). Trường hợp cần thiết, một trong hai bên có thể yêu cầu bên kia lập biên bản thanh lý hợp đồng bằng văn bản và gửi trước 15 ngày kể từ ngày muốn thanh lý.

3. Hợp đồng này gồm ..... trang và ..... bản phụ lục Lịch trả nợ đính kèm, được lập thành ..... bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ ..... bản, Bên B giữ ..... bản, 01 bản gửi Sở Tài chính để báo cáo.

BÊN A	**BÊN B**

PHỤ LỤC – LỊCH TRẢ NỢ

(Kèm theo Hợp đồng ghi nhận nợ số: ... /HĐNN21)

Kỳ hoàn trả	Năm hoàn trả	Ngày trả	Số tiền phải hoàn trả (đồng)	Ghi chú
Cộng				

Mẫu số 07/QĐ21-TB

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ

Số: /QĐTPT-NV2

V/v hoàn trả vốn ngân sách đầu tư theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 147/8/2012 của UBND Thành phố

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: …

Căn cứ Hợp đồng ghi nhận nợ số … ngày … ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và Công ty … về việc ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư tại dự án …

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội thông báo:

Số tiền hoàn trả ngân sách kỳ này là: … đồng *(Bằng chữ: … đồng)*, cụ thể như sau:

Kỳ trả nợ	**Phần vốn hoàn trả ngân sách**			**Ghi chú**
	Phải trả	**Đã trả**	**Còn phải trả**	
Năm …				
Năm …				
Cộng				

Đề nghị Công ty … chuyển số tiền trên vào tài khoản của Quỹ Đầu tư phát triển trước ngày …, thông tin chuyển khoản như sau:

- Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội
- Tài khoản số: …
- Tại Ngân hàng …

Trân trọng cảm ơn./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng: KHTC, KSNB&QLRR (để phối hợp);
- Lưu: VT, PNV2.

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG NGHIỆP VỤ ...

Mẫu số 08/QĐ21-ĐC

BẢN ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU THU HỒI VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ

Năm ...

- Dự án: ...
- Hợp đồng ghi nhận nợ số: ... ngày ... ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển và Công ty ... về việc ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư
- Đơn vị quản lý, vận hành khai thác tài sản: ...

Đơn vị tính: đồng.

TT	Chỉ tiêu	Số liệu Quỹ Đầu tư	Số liệu của Công ty ...	Chênh lệch	Nguyên nhân
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
1	Số tiền phải hoàn trả theo Hợp đồng ghi nhận nợ				
2	Đã trả trong năm ...				
3	Lũy kế số tiền đã hoàn trả đến 31/12/...				
4	Số tiền còn phải hoàn trả ngân sách [(4) = (1) - (3)]				

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

CÔNG TY ...

KẾ TOÁN TRƯỞNG **GIÁM ĐỐC**

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

PHÒNG NGHIỆP VỤ.... **PHÒNG KHTC** **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ghi chú:

- *Phòng Nghiệp vụ chủ trì, phối hợp với Phòng KHTC lập bản đối chiếu số liệu này.*
- *Thời gian lập: Định kỳ cuối năm lập bản đối chiếu số liệu hoặc đột xuất theo chỉ đạo của Ban Giám đốc.*

Mẫu số 09/QĐ21-BB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Số : .../...

Căn cứ:

- Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Hợp đồng ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư số ... ngày...ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố và Công ty ...;

- Tài liệu khác có liên quan ...(nếu có)

Hôm nay, ngày ... tháng... năm ..., tại ...

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phòng Nghiệp vụ ...:

- Ông/bà:..... Chức vụ : .....
- Ông/bà:..... Chức vụ : .....

Phòng Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro:

- Ông/bà:..... Chức vụ : .....
- Ông/bà:..... Chức vụ : .....

2. CÔNG TY ...

- Ông/bà:..... Chức vụ : .....
- Ông/bà:..... Chức vụ : .....

3. CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ)

- Ông/bà:..... Chức vụ : .....
- Ông/bà:..... Chức vụ : .....

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC:

Theo Hợp đồng ghi nhận nợ số ... ngày... ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố và Công ty ...:

- Tổng số tiền phải hoàn trả ngân sách: **... đồng** *(Thời gian hoàn trả: ... năm, từ năm ... đến năm ...; Kỳ hoàn trả hàng năm: ...; Số tiền hoàn trả mỗi năm: ... đồng/năm).*

- Số tiền đã hoàn trả: **... đồng**.

- Tổng số tiền còn phải hoàn trả theo Hợp đồng: **... đồng.**

Quỹ Đầu tư phát triển đến làm việc trực tiếp tại trụ sở Công ty và hiện trường dự án …, nội dung làm việc như sau:

- Đánh giá tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của dự án;
- Đôn đốc Công ty hoàn trả vốn ngân sách đủ, đúng theo quy định tại Hợp đồng ghi nhận nợ đã ký (Trường hợp đơn vị chậm hoàn trả vốn).
- Trao đổi với Công ty về khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoàn trả vốn ngân sách đầu tư (nếu có).

III. KẾT QUẢ LÀM VIỆC:

.....

.....

.....

IV. KẾT LUẬN:

.....

.....

.....

.....

Biên bản được lập vào hồi … giờ … ngày….tháng … năm …

ĐẠI DIỆN CÔNG TY	**QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	
	PHÒNG NGHIỆP VỤ	**PHÒNG KSNB&QLRR**

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ)

Mẫu số 10/QĐ21-BBTLHĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG GHI NHẬN NỢ

Số: .../...

Căn cứ:

- Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội ban hành về quy định quản lý, thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội;

- Hợp đồng ghi nhận nợ và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư số ... ngày ... ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và Công ty ...;

- Bản đối chiếu số liệu thanh toán số ... ngày ...đã được Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố và Công ty ... thống nhất ký xác nhận nội dung và số liệu hoàn trả vốn ngân sách.

Hôm nay, ngày … tháng … năm …, tại trụ sở của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm:

1. Bên quản lý, thu hồi vốn ngân sách: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (Bên A).

- Người đại diện: Ông/Bà : ... Chức vụ: …

(Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)

- Địa chỉ: Số 2, ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: ...

2. Bên hoàn trả vốn ngân sách: Công ty … (Bên B).

- Người đại diện: Ông/Bà : ... Chức vụ: …

(Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)

- Địa chỉ: …

- Điện thoại: ...

Hai bên cùng tiến hành thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ số …, gồm những nội dung sau:

1. Bên B nhận nợ với Bên A theo Hợp đồng ghi nhận nợ số …, số tiền: **… đồng**

2. Đến nay Bên B đã hoàn trả đủ số tiền ngân sách đầu tư và bên A đã nhận đủ số tiền thu hồi vốn: … **đồng** *(Bản đối chiếu số liệu thu hồi vốn ngân sách đã đầu tư lập ngày … kèm theo).*

3. Quá trình thu hồi vốn ngân sách đầu tư bên A và bên B đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các điều khoản quy định tại Hợp đồng ghi nhận nợ và không có khiếu nại nào.

4. Hai bên nhất trí rằng: Hợp đồng ghi nhận nợ số … ngày … hết hiệu lực kể từ thời điểm hai bên ký biên bản thanh lý này.

5. Mọi vấn đề phát sinh giữa hai bên về Hợp đồng ghi nhận nợ số …ngày… và về biên bản thanh lý Hợp đồng ghi nhận nợ này đều không có giá trị sau khi ký biên bản này.

Biên bản được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị như nhau.

BÊN A	BÊN B